

Thắng cảnh Hà Nội

Khi du khách trong nước hay nước ngoài du lịch đến Hà Nội và lưu trú tại các [khách sạn ở Hà Nội](#), du khách không thể không trải nghiệm cuộc sống thanh bình, sống chậm của người Hà Nội và đến thăm những thắng cảnh tuyệt vời của nơi đây.

Hồ Hoàn Kiếm Lake, đền Ngọc Sơn, cầu Thê Húc, tháp Bút, đài Nghiên
Hồ Hoàn Kiếm nằm lọt giữa lòng thủ đô Hà Nội. Trước đây hồ có tên là Lục Thủy vì sắc nước bốn mùa xanh. Thế kỉ 15, hồ đổi tên là hồ Hoàn Kiếm. Cái tên Hoàn Kiếm gắn liền với câu chuyện trả gươm cho rùa vàng của vua Lê Thái Tổ.

Ngọc Sơn là tên một hòn đảo giữa Hồ, xưa được gọi là Tượng Nhĩ (tai voi), vua Lý Thái Tổ dời đô ra Thăng Long đặt tên là Ngọc Tượng, đến đời Trần đổi tên là Ngọc Sơn. Tại đây đã có một ngôi đền thờ những người anh hùng liệt sĩ đã hy sinh trong cuộc chiến chống quân Nguyên Mông, lâu ngày đền ấy sụp đổ. Cuối đời Lê, trên cũ đã lập ra một ngôi chùa gọi là chùa Ngọc Sơn. Năm Thiệu Trị thứ ba (1843), nhường cho một hội từ thiện đổi làm đền thờ Tam Thánh và đổi tên là đền Ngọc Sơn.

Năm Tự Đức thứ mười tám (1865), nhà nho Nguyễn Văn Siêu đứng ra tu sửa lại đền. Đền mới sửa đắp thêm đất và xây kè đá xung quanh, xây đình Trấn Ba, bắc một cầu từ bờ đông đi vào gọi là cầu Thê Húc. Tên cầu Thê Húc nghĩa là giữ lại ánh sáng đẹp của mặt trời. Cầu Thê Húc dẫn đến cổng đền Ngọc Sơn, còn gọi là Đắc Nguyệt Lâu (lầu được trăng) dưới bóng cây đa cổ thụ, ở giữa một vùng cây cối um tùm. Ông cho xây một tháp đá, đỉnh tháp hình ngọn bút lông, thân tháp có khắc ba chữ "Tả Thanh Thiên" (viết lên trời xanh), ngày nay thường gọi là tháp Bút. Tiếp đến là một cửa cuốn gọi là đài Nghiên, trên có đặt một cái nghiên mực bằng đá hình nửa quả đào bở đôi theo chiều dọc, có hình ba con ếch đội. Trên nghiên có khắc một bài minh nói về công dụng của cái nghiên mực xét về phương diện triết học.

Văn Miếu - Quốc Tử Giám

Văn Miếu được xây dựng tháng 10 năm 1070, thờ Khổng Tử, các bậc Hiền triết của Nho giáo và Tư nghiệp Quốc Tử Giám Chu Văn An, người thầy tiêu biểu đạo cao, đức trọng của nền giáo dục Việt Nam. Năm 1076, nhà Quốc Tử Giám được xây kè sau Văn Miếu, ban đầu là nơi học của các hoàng tử, sau mở rộng thu nhận cả các học trò giỏi trong thiên hạ. Trường Quốc Tử Giám đời Lê, là một loại trường đại học đương thời.

Bên trong Văn Miếu có hai khu vườn dựng các tấm bia ghi tên những người đỗ tiến sĩ (là người đỗ cao nhất trong kỳ thi Đình). Ngày trước, người đi học sau khoảng 10 năm đèn sách đủ vốn chữ để dự thi Hương tức khoa thi tổ chức liên tỉnh, cứ ba năm mở một khoa. Đạt điểm cao của kỳ thi này đạt học vị Cử nhân. Năm sau các ông Cử tới kinh đô dự kỳ thi Hội. Những người đủ điểm chuẩn sẽ dự kỳ thi Đình (thi Hội và thi Đình thực ra là 2 giai đoạn của một cuộc thi). Trúng tuyển kỳ thi này được gọi là Tiến sĩ. Hiện có 82 bia, xưa nhất là bia ghi về khoa thi năm 1442, muộn nhất là bia khoa thi năm 1779.

Hồ Tây có diện tích rộng hơn 500ha với một bề dày lịch sử mấy nghìn năm. Đường vòng quanh hồ dài tới 17km hồ Tây là một đoạn sông Hồng cũ còn sót lại sau khi sông đã đổi dòng. Hồ còn có tên là Xác Cáo (truyền thuyết Hồ ly tinh đời Âu Lạc), Trâu Vàng (truyền thuyết Sư Khổng Lộ). Theo thư tịch thì thế kỷ 11, hồ này đi vào lịch sử với tên là Dâm Đàm (Đầm mù sương), tới thế kỷ 15 thì đã gọi là Tây Hồ. Hồ

còn có tên là Lăng Bạc.

Chùa Trấn Quốc nằm bên bờ Hồ Tây là ngôi chùa cổ nhất ở Hà Nội, khởi dựng từ thế kỷ 6, đời Lý Nam Đế, chùa có tên là Khai Quốc (mở nước) và nằm ở phía ngoài đê Yên Phụ. Năm 1615 bãi sông bị lở nên đã rời vào trong đê và nằm bên Hồ Tây, chùa đổi tên nhiều lần: An Quốc, Trấn Quốc, Trấn Bắc... Chùa có qui mô bề thế bao gồm ba nếp nhà tiền đường, thiên hương, thượng điện nối liền thành hình chữ công. Đặc biệt chùa còn có vườn tháp lớn rất nhiều tháp. Khuôn viên chùa có cây bồ đề xum xuê cành lá, là quà tặng của Tổng thống Ấn Độ khi ông đến thăm Hà Nội năm 1959

Chùa Một Cột

Chùa Một Cột có tên chữ là Diên Hựu (phúc lành dài lâu) được xây dựng vào năm 1049 thời vua Lý Thái Tông. Tương truyền khi ấy vua Lý Thái Tông đã cao tuổi mà chưa có con trai nên nhà vua thường đến các chùa để cầu tự. Một đêm ông chiêm bao thấy Đức Phật Quan Âm hiện lên đài hoa sen ở một hồ nước hình vuông phía tây thành Thăng Long, tay bế đứa con trai trao cho nhà vua. Ít lâu sau hoàng hậu sinh con trai. Nhà vua cho dựng chùa Một Cột có dáng dấp như đã thấy trong giấc mơ để thờ Phật Quan Âm. Chùa Một Cột là một Quốc tự, liên quan tới vua sáng lập triều Lý, được xây dựng gần khu vực Tử Cấm thành, hàng tháng cứ rằm, mùng một vua đến đặt lễ cầu phúc

Đền Quan Thánh

Tọa lạc bên Hồ Tây trong một khuôn viên đẹp đẽ và rộng lớn, trang nghiêm gần ngay cửa Bắc kinh thành, đây là di tích của một trong bốn "Thăng Long tứ trấn" ngày xưa được tạo dựng từ đời vua Lý Thái Tổ (1010 - 1028) để thờ thánh Trấn Vũ - vị thần trấn giữ phương Bắc. Vì thế, còn có tên là Đền Trấn Vũ, Quan Thánh Trấn Vũ, hay Quán Thánh. Ở đây có pho tượng bằng đồng đen, cao gần 4m, nặng gần 4 tấn, đúc năm 1677 để thể hiện lòng ngưỡng mộ của nhân dân với thánh Trấn Vũ

Nhà thờ Hà nội

Được xây dựng trên khu đất vốn là nền của tòa tháp Báo Thiên nổi tiếng của kinh thành Thăng Long thời Lý (thế kỷ 11 - 12). Nhà thờ lớn Hà Nội (còn có tên là Nhà thờ Xanh Giô-dép) khánh thành vào lễ Giáng sinh năm 1887. Đây là nơi tiến hành các lễ trọng của Công giáo và thường tổ chức lễ rước Thánh Quan Thầy của giáo phận Hà Nội là Giu-se vào ngày 19/3 hàng năm

Bảo tàng Văn hoá các dân tộc Vietnam

Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam được khai trương vào cuối năm 1997. Bảo tàng Dân tộc học lưu giữ 10.000 hiện vật, 15.000 ảnh đen trắng, hàng trăm băng video, băng cát-sét phản ánh mọi mặt đời sống, sinh hoạt, phong tục, tập quán của 54 dân tộc trên khắp đất nước Việt Nam.

Nguồn: [Vietnam Visa on Arrival](#)